TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 9 - 2025

V/v: "*Tranh chấp về xác định cha cho con, cấp dưỡng nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ba.

2. Ông Trịnh Sâm Châu;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2025 về việc: "*Tranh chấp xác định cha cho con, cấp dưỡng nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Khánh T**, sinh năm: 1988.
Địa chỉ thường trú: A, khu phố T, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.
Địa chỉ liên hệ: 539 đại lộ B, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Chị **Trần Thị Hải Y**, sinh năm: 1997 – Luật sư Văn phòng Luật sư Phạm Thiên T1 – Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H.

Địa chỉ liên hệ: 539 đại lộ B, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Quốc A**, sinh năm: 1993.
Địa chỉ thường trú: Đường T, phường L, Thành phố Hải Phòng.
Địa chỉ tạm trú: Tổ F, ấp S, xã P, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Lê Trình Sinh N**, sinh năm: 1986.
Địa chỉ: A L, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Khánh T trình bày:

Giữa chị và anh Lê Trình Sinh N trước đây có mối quan hệ vợ chồng. Chị và anh N kết hôn năm 2013, ly hôn vào ngày 24 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 588/2024/QĐCNTTLH ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh). Trước đó, chị và anh N đã ly thân, không sống chung với nhau từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi ly hôn.

Do giữa chị và anh N đã ly thân, không chung sống với nhau đã lâu, các bên đều có cuộc sống riêng và coi nhau như bạn bè, việc ly hôn chỉ là thủ tục. Vào khoảng tháng 6 năm 2024, chị có quen biết, phát sinh tình cảm với anh Phạm Quốc A. Sau đó, chị đã sinh 01 bé gái vào ngày 27 tháng 3 năm 2025, dự định đặt tên là Trần Khánh U tại Bệnh viện Đ, theo Giấy chứng sinh số 00461.GCS.74A24.25, quyển số 05/ĐT do Bệnh viện Đ cấp ngày 27 tháng 3 năm 2025. Cháu Trần Khánh U là con ruột của chị và anh Phạm Quốc A. Chị đã yêu cầu Công ty cổ phần D - Chi nhánh Phía Nam tiến hành xét nghiệp, phân tích ADN cho cháu Trần Khánh U và anh Phạm Quốc A. Theo đó, kết quả xét nghiệm ngày 17 tháng 5 năm 2025 xác định anh Phạm Quốc A và cháu Trần Khánh U có mối quan hệ huyết thống cha - con. Do cháu Trần Khánh U được sinh trong khoảng thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân, theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì được coi là con do chị có thai trong thời kỳ hôn nhân, vì vậy chị không thể đăng ký khai sinh cho cháu Trần Khánh U tại Ủy ban nhân dân phường với tên cha tên mẹ đầy đủ cho cháu được.

Giữa chị và anh Phạm Quốc A từ trước khi cháu Trần Khánh U được sinh ra thì đã không còn chung sống với nhau nữa, cũng chưa từng đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, chị và anh Phạm Quốc A chỉ có 01 con chung là cháu Trần Khánh U. Hiện nay, cháu U đang sinh sống cùng với chị tại địa chỉ: A, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là A, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Từ khi cháu U sinh ra cho đến nay thì ngoài việc không trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, anh Phạm Quốc A cũng không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con.

Nay, chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung và yêu cầu anh Phạm Quốc A cấp dưỡng nuôi con chung. Theo sự hướng dẫn của cán bộ hộ tịch tại địa phương, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Trần Khánh U, chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Xác định anh Phạm Quốc A, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1993 (Căn cước công dân số: 031093008676, cấp ngày 03 tháng 5 năm 2023, tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) là cha ruột của cháu Trần Khánh U, giới tính: Nữ, sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại Bệnh viện Đ theo Giấy chứng sinh số 00461.GCS.74A24.25, quyển số 05/ĐT do Bệnh viện Đ cấp ngày 27 tháng 3 năm 2025.

- Buộc anh Phạm Quốc A có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Trần Khánh U, giới tính: Nữ, sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025, mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) mỗi tháng kể từ khi cháu Trần Khánh U sinh ra cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T thay đổi yêu cầu khởi kiện về việc cấp dưỡng như sau: Chị T chỉ yêu cầu anh Phạm Quốc A cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu U thành niên và có đủ khả năng lao động theo quy định.

Theo bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Quốc A trình bày:

Đối với yêu cầu khởi kiện về việc công nhận anh là cha ruột của cháu Trần Khánh T, anh đồng ý và không có ý kiến gì. Còn đối với yêu cầu khởi kiện buộc anh phải cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng thì anh không đồng ý. Anh chỉ có khả năng cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, vì mức lương hiện nay của anh chỉ là 9.000.000 đồng/tháng. Hiện nay, anh phải trả tiền thuê nhà 3.000.000 đồng/tháng, bố mẹ anh bị bệnh tiểu đường và hen xuyễn nên hàng

tháng anh phải mua thuốc khoảng từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng. Bố mẹ anh không có lương hưu, không có trợ cấp hay thu nhập nào khác. Đồng thời, anh đang vay tín dụng 2.900.000 đồng/tháng. Vì vậy, anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị T buộc anh phải cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T đã thay đổi yêu cầu khởi kiện về mức cấp dưỡng, chỉ yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu U thành niên và có đủ khả năng lao động theo quy định thì anh đồng ý.

Theo bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Trình Sinh N trình bày:

Giữa anh và chị Trần Khánh T trước đây có mối quan hệ vợ chồng. Anh và chị T kết hôn năm 2013 và ly hôn vào ngày 24 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 588/2024/QĐCNTTLH ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An. Trước đó, anh và chị T đã ly thân, không sống chung với nhau từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi ly hôn. Quá trình ly thân từ tháng 01 năm 2024 đến khi ly hôn, các bên đều có cuộc sống riêng và coi nhau như bạn bè, nên việc chị Trần Khánh T có mối quan hệ tình cảm với ai khác thì anh không có ý kiến và cũng không phản đối. Mặt khác, anh tôn trọng quyết định, sự lựa chọn của chị T và cũng mong muốn chị T hạnh phúc. Vào tháng 6 năm 2024, anh được biết chị Trần Khánh T có mối quan hệ tình cảm với anh Phạm Quốc A, và hạ sinh 01 bé gái, sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025, dự định đặt tên là Trần Khánh U tại Bệnh viện Đ, theo Giấy chứng sinh số 00461.GCS.74A24.25, quyển số 05/ĐT do Bệnh viện Đ cấp ngày 27 tháng 3 năm 2025. Cháu Trần Khánh U là con ruột của chị Trần Khánh T và anh Phạm Quốc A. Cháu Trần Khánh U không phải là con chung giữa anh và chị Trần Khánh T. Đề nghị Toà án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị T để chị T có thể sớm làm được Giấy khai sinh cho cháu Trần Khánh U.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền, xác định tư cách đương sự, quan hệ pháp luật và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định; Quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự được bảo đảm theo quy định của pháp luật. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp

luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xác định anh Phạm Quốc A là cha ruột của cháu Trần Khánh U, giới tính: Nữ, sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025; ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc anh Phạm Quốc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000 đồng/tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên, đủ khả năng lao động theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về tư cách tố tụng, quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Chị Trần Khánh T khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Phạm Quốc A, sinh năm: 1993, địa chỉ cư trú: Tổ F, ấp S, xã P, tỉnh Đồng Nai là cha ruột của bé gái sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025 (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U) và yêu cầu anh Phạm Quốc A cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ khi con sinh ra cho đến khi thành niên. Căn cứ theo quy định tại khoản 4, 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 và Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, chị Trần Khánh T được xác định là nguyên đơn, anh Phạm Quốc A được xác định là bị đơn, anh Lê Trình Sinh N được xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án; quan hệ tranh chấp được xác định là: *"Tranh chấp về xác định cha cho con, cấp dưỡng nuôi con"*; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai.

[1.2] Về việc tham gia phiên tòa của các đương sự:

Các đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Về việc thay đổi yêu cầu khởi kiện: Theo đơn khởi kiện, chị Trần Khánh T yêu cầu Tòa án xác định anh Phạm Quốc A, sinh năm: 1993, địa chỉ cư trú: Tổ F, ấp S, xã P, tỉnh Đồng Nai là cha ruột của bé gái sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025 (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U) và yêu cầu anh Phạm Quốc A cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ khi sinh ra cho đến khi thành niên.

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, chị T đã thay đổi yêu cầu khởi kiện về mức cấp dưỡng, chỉ yêu cầu anh Phạm Quốc A cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thành niên và có đủ khả năng lao động theo quy định. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của chị T là tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về việc xác định cha cho con:

Theo lời khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị Trần Khánh T và anh Lê Trình Sinh N đăng ký kết hôn vào ngày 11 tháng 7 năm 2013, tại Ủy ban nhân dân phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Ngày 24 tháng 10 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An đã ban hành Quyết định số: 588/2024/QĐCNTTLH, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Trình Sinh N và chị Trần Khánh T.

Trong thời gian sống ly thân với anh N, vào khoảng tháng 6 năm 2024, chị T đã phát sinh tình cảm với anh Phạm Quốc A và ngày 27 tháng 3 năm 2025 đã sinh ra 01 bé gái (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U). Theo Kết quả phân tích AND ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Công ty cổ phần D - Chi nhánh Phía Nam, xác định anh Phạm Quốc A và bé gái sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025 (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U) có quan hệ huyết thống cha - con. Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, bé gái sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025 (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U) được xác định là con do chị Trần Khánh T có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Lê Trình Sinh N. Do chị T không thể đăng ký khai sinh đầy đủ và đúng tên cha, mẹ cho con tại Ủy ban nhân dân phường nên chị T đã khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Phạm Quốc A là cha ruột của bé gái này.

Xét thấy, tại kết quả phân tích AND ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Công ty cổ phần D - Chi nhánh Phía Nam, đã xác định anh Phạm Quốc A và bé gái sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025 (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U) có quan hệ huyết thống cha - con. Đồng thời, anh Phạm Quốc A và anh Lê Trình Sinh N đều trình bày thống nhất xác định bé gái sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025 (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U) là con chung của chị Trần Khánh T và anh Phạm Quốc A. Vì vậy, có căn cứ để xác định anh Phạm Quốc A là cha ruột của bé gái

sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025 (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U). Do đó, yêu cầu của chị Trần Khánh T là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2.2] Về cấp dưỡng nuôi con:

Theo đơn khởi kiện, chị Trần Khánh T yêu cầu anh Phạm Quốc A cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ khi sinh ra cho đến khi thành niên. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, chị T đã thay đổi yêu cầu khởi kiện về mức cấp dưỡng, chỉ yêu cầu anh Phạm Quốc A cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con thành niên và có đủ khả năng lao động theo quy định; anh Phạm Quốc A cũng đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện này của chị T.

Xét thấy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ các bên đương sự cung cấp, việc chị Trần Khánh T yêu cầu anh Phạm Quốc A cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con thành niên và có đủ khả năng lao động theo quy định là phù hợp với mức thu nhập, hoàn cảnh thực tế của anh Phạm Quốc A. Đồng thời, anh Phạm Quốc A cũng đồng ý đối với yêu cầu cấp dưỡng của chị T nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc anh Phạm Quốc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.500.000 đồng/tháng kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con thành niên và có đủ khả năng lao động theo quy định.

[3] Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Trần Khánh T được miễn nộp án phí.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ nên chấp nhận.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4, 5 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 68, khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 39, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88, Điều 90, Điều 101, Điều 102, Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Khánh T về việc: *"Tranh chấp về xác định cha cho con, cấp dưỡng nuôi con"* đối với bị đơn anh Phạm Quốc A.

1. Xác định anh Phạm Quốc A; sinh ngày 06 tháng 7 năm 1993; Căn cước công dân số: 031093008676, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 03 tháng 5 năm 2023, là cha ruột của bé gái sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025 (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U), theo Giấy chứng sinh số: 00461.GCS.74A24.25, quyển số 05/ĐT do Bệnh viện Đ cấp ngày 27 tháng 3 năm 2025. Chị Trần Khánh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng bé gái sinh ngày 27 tháng 3 năm 2025 (tên dự kiến đặt là Trần Khánh U).

Chị Trần Khánh T và anh Phạm Quốc A có quyền, trách nhiệm liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để tiến hành đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật.

2. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Trần Khánh T và anh Phạm Quốc A về việc anh Phạm Quốc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.500.000 đồng/tháng kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên và có đủ khả năng lao động theo quy định.

Trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về cấp dưỡng thì kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định

tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Trần Khánh T được miễn nộp án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự và các điều 7, 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2 - Đồng Nai;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vũ Bảo